

QUY ĐỊNH

kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã Sính Phình

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Kết luận số 198-KL/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị;
- Căn cứ Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW, ngày 22/5/2026 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung về việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị;
- Căn cứ Quy định số 40-QĐ/TU, ngày 08/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quy định số 286-QĐ/ĐU, ngày 28/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;

Ban Thường vụ Đảng uỷ Quy định về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã Sính Phình, như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung cơ bản việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã Sính Phình theo quý, hằng năm và nhiệm kỳ hoặc khi cần thiết.

2. Quy định này áp dụng đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị (gọi tắt là tập thể) và cá nhân trong hệ thống chính trị từ Đảng bộ xã đến chi bộ trực thuộc.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị xã.

Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Xây dựng tiêu chí để đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ làm căn cứ để bổ nhiệm, quy hoạch, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng, sàng lọc, thay thế, kỷ luật, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, năng lực hạn chế, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp, đóng góp vào sự phát triển của xã, của tỉnh và của đất nước trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

Thống nhất về nguyên tắc, khung tiêu chí, phương pháp, thẩm quyền, quy trình, thủ tục đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phân cấp, bảo đảm đồng bộ.

Đánh giá phải dựa trên hiệu quả công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm cụ thể gắn với vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ theo số lượng, tiến độ, chất lượng. Từng tập thể lãnh đạo, quản lý, từng cá nhân lãnh đạo, quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác từng quý (trên cơ sở chương trình, kế hoạch năm, quý của cơ quan, chỉ tiêu nhiệm vụ của đơn vị, cá nhân đã được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt), đăng ký cụ thể, báo cáo cấp lãnh đạo, quản lý cấp trên có thẩm quyền nắm, theo dõi, làm căn cứ đánh giá kết quả, sản phẩm, mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã xác định.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại phải dân chủ, công tâm, khách quan, khoa học, đúng thực chất, chống hình thức. Đồng bộ với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và cải cách hành chính Nhà nước, nhất là trong bối cảnh thực hiện chuyển đổi số.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, cấp ủy các cấp; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; kiểm điểm tự phê bình và phê bình nghiêm túc, cầu thị, trên tinh thần xây dựng, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm. Thực hiện đánh giá theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; kết hợp giữa tiêu chí định tính với tiêu chí định lượng, trong

đó, đặc biệt chú trọng các tiêu chí định lượng về kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; xếp loại phản ánh đúng thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ, được kiểm chứng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân được thực hiện định kỳ hằng năm, hằng quý trong năm hoặc khi có yêu cầu. Việc đánh giá được thực hiện thường xuyên, liên tục trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác, nhiệm vụ được giao và làm căn cứ để đánh giá, xếp loại quý, năm, nhiệm kỳ. Chỉ xem xét xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" đối với cá nhân có kết quả thực hiện nhiệm vụ nổi trội, có sản phẩm chất lượng, hiệu quả cao, vượt mức đề ra.

2. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm trọng tâm, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm nền tảng, phương pháp, năng lực quản lý, điều hành làm cơ sở quyết định kết quả đánh giá. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị.

3. Ban Thường vụ Đảng ủy xã cụ thể tiêu chí chấm điểm, đánh giá, xếp loại đối với từng tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện theo quy định; đồng thời căn cứ vào khung tiêu chí có thể tiếp tục cụ thể hoá đối với các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý chưa có trong quy định, bảo đảm thống nhất, đồng bộ theo yêu cầu nội dung, khung tiêu chí đánh giá của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy xã và ngành dọc cấp trên (nếu có).

4. Thực hiện thống nhất việc tập thể, cá nhân được kiểm điểm thì phải đánh giá, xếp loại. Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là cơ sở để đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên theo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại chi bộ; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất; đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị trên cơ sở kết quả đánh giá cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân gắn với mục tiêu, sản phẩm công việc; cấp nào trực tiếp quản lý, phân công công việc thì cấp đó đánh giá, xếp loại; bảo đảm liên thông, thống nhất trong công tác cán bộ.

6. Đề cao trách nhiệm của cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu trong đánh giá cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý người đứng đầu và tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm trong thực hiện quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

Điều 4. Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1. Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng có liên quan.

2. Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm

và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

3. Kết luận số 198-KL/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

4. Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

5. Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW, ngày 22/5/2026 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung về việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị.

6. Quy định số 40-QĐ/TU, ngày 08/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh.

7. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân được cấp có thẩm quyền giao.

Chương II

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THEO QUÝ

Điều 5. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý

1. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại đối với cá nhân tại điểm 2.1, Khoản 2, Điều 15, Quy định này; ủy quyền đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý theo Khoản 3, Điều 15, Quy định này.

2. Thời điểm đánh giá

Thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với Quý I, II, III; không thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại Quý IV mà kết hợp vào đánh giá, xếp loại cuối năm.

Kết quả đánh giá, xếp loại Quý I, II, III và kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV là căn cứ, cơ sở để tiến hành kiểm điểm, đánh giá, đề xuất mức xếp loại cuối năm đảm bảo đúng quy định về tỷ lệ, theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

3. Nội dung đánh giá

3.1. Tiêu chí chung (30 điểm): Đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; tinh thần khát vọng cống hiến, năng lực lãnh đạo, quản lý, kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm.

3.2. Tiêu chí đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ và năng lực lãnh đạo, quản lý (70 điểm)

- Đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và mức độ hoàn thành của các tổ chức, cơ quan, đơn vị mình lãnh đạo trong phạm vi phụ trách được giao (riêng người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn bộ về kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức trực tiếp lãnh đạo); xác định và phân tích sâu những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ, đánh giá rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và xây dựng biện pháp khắc phục. Kết quả đánh giá của cá nhân phải gắn với kết quả công tác của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác.

- Tập trung vào 06 trục kết quả trọng tâm: (1)- Thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chính trị được giao. (2)- Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát. (3)- Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. (4)- Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; giữ gìn đoàn kết, thống nhất nội bộ; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. (5)- Phát triển văn hóa, con người, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. (6)- củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Việc xác định trục kết quả giữ vai trò chính, chủ yếu và trục kết quả giữ vai trò phụ, phối hợp, hỗ trợ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và vị trí công tác đảm nhiệm. Việc phân bổ tỷ trọng điểm giữa các trục kết quả được thực hiện theo nguyên tắc: trục kết quả chính, chủ yếu chiếm tỷ trọng điểm cao hơn; trục kết quả phụ, phối hợp, hỗ trợ chiếm tỷ trọng điểm thấp hơn (*Phụ lục Q1- Phân bổ tỷ trọng các trục đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại*).

4. Cơ cấu thang điểm và công thức chấm điểm

4.1. Cơ cấu thang điểm theo quý: Tiêu chí chung 30 điểm; kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ 70 điểm, làm thước đo chủ yếu để đánh giá cán bộ. Tổng điểm = Điểm tiêu chí chung + Điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ. Trong đó: Điểm tiêu chí chung tối đa: 30; điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ: 70 điểm.

4.2. Công thức tính điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ theo chỉ số KPI

(1)- Điểm KPI của một trục = $(A + B + C + D)/4$. Trong đó: A- Số lượng sản phẩm công việc; B- Chất lượng sản phẩm; C- Tiến độ hoàn thành; D- Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

(2)- Từ đó, xác định điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ như sau: Điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ = $\sum$ Điểm KPI theo từng trục * Điểm tối đa của từng trục kết quả.

4.3- Mức xếp loại

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Tổng điểm đánh giá đạt từ 90 đến 100 điểm.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Tổng điểm đánh giá đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Hoàn thành nhiệm vụ: Tổng điểm đánh giá đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Không hoàn thành nhiệm vụ: Tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm.

5. Quy trình thực hiện

5.1. Bước 1. Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả sản phẩm hàng quý

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và chức trách, nhiệm vụ được phân công, cá nhân thuộc diện đánh giá đăng ký nhiệm vụ, chương trình công tác năm của cá nhân (cụ thể đến từng quý) gửi cấp quản lý đánh giá **trước ngày 31/12** (của năm trước liền kề)¹ để xác nhận quản lý, theo dõi đánh giá kết quả (theo mẫu Kế hoạch năm, viết tắt là "KHN").

- Hằng quý, căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền giao và kế hoạch, chương trình công tác năm của cá nhân đã đăng ký; cá nhân xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong quý (thể hiện rõ nội dung từng công việc cụ thể, những nhiệm vụ quý trước chưa hoàn thành tiếp tục phải thực hiện trong quý sau, đồng thời bổ sung những nhiệm vụ mới phát sinh được giao hoặc cần thực hiện), gửi cấp đánh giá theo phân cấp (**trước ngày 03 của tháng đầu quý**) để phê duyệt, xác nhận (theo mẫu Kế hoạch quý, viết tắt là "KHQ").

- Trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác năm, khung tiêu chí đánh giá năm đối với từng chức danh, các cá nhân xác định mục tiêu, nhiệm vụ, sản phẩm công việc và kết quả cần đạt của từng quý. Mỗi nhiệm vụ, công việc phải xác định rõ: Sản phẩm đầu ra (báo cáo, tờ trình, kết quả cụ thể...); thời gian hoàn thành; phân loại mức độ văn bản (độ dễ, khó, mới, phức tạp); phạm vi tác động (trong nội bộ cơ quan, trong khối hoặc tác động sâu rộng toàn Đảng bộ xã) để xác định hệ số quy đổi từng công việc (*Phụ lục Q2 - Định hướng quy đổi hệ số công việc; Q3- Cách lập Danh mục sản phẩm/công việc; Phụ lục Q4- Cách thức chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ KPI*).

- Từ hệ số quy đổi, thực hiện tính điểm đối với tất cả các sản phẩm/công việc khác theo điểm của đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn; để lập thành Danh mục sản phẩm/công việc quy đổi. Đây là căn cứ chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ (KPI) theo từng trực kết quả (*Phụ lục Q5 - Ví dụ bảng mô tả danh mục, công việc quý của một trực*).

- Hoàn thành kế hoạch quý, gửi tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phê duyệt **trước ngày 03 của tháng đầu quý**.

5.2. Bước 2. Cá nhân tự chấm điểm, đánh giá và đề xuất mức xếp loại

- Cuối mỗi quý, cá nhân tự nhận xét, đánh giá; tự chấm điểm theo tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ và đề xuất mức xếp loại chất (*Phụ lục Q7 - Khung chấm điểm đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý*). Trong đó, nội dung kết quả thực hiện nhiệm vụ (70 điểm) phải được cụ thể hóa thành mục tiêu, tiêu chí, nhiệm vụ, sản phẩm công việc được giao trong quý theo từng trực kết quả (*Phụ lục Q6- Mô tả cách tính điểm KPI theo 6 trực*).

- Hoàn thành việc tự chấm điểm, đánh giá và đề xuất mức xếp loại **chậm nhất ngày 15 của tháng cuối quý**.

5.3. Bước 3. Nhận xét, đánh giá và đề xuất mức xếp loại của cấp có thẩm quyền

- Căn cứ kết quả tự đánh giá, đề xuất mức xếp loại của cá nhân và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị đánh giá và đề

¹Ví dụ: Đăng ký, trình duyệt chương trình công tác năm 2027 của cá nhân thì phải trình cấp có thẩm quyền xác nhận trước ngày 31/12/2026.

xuất mức xếp loại chất lượng đối với cá nhân thuộc diện đánh giá theo 04 mức, gồm: 1- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 2- Hoàn thành tốt nhiệm vụ. 3- Hoàn thành nhiệm vụ. 4- Không hoàn thành nhiệm vụ.

- Kết quả đánh giá phải căn cứ vào tiến độ; chất lượng sản phẩm đầu ra, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; mức độ khó, phức tạp, phạm vi tác động của từng nhiệm vụ được giao. Đối với chất lượng sản phẩm đầu ra và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, nhất là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, phải đánh giá rõ mức độ đáp ứng yêu cầu theo 03 mức: 1- Chủ động tiếp cận, giải quyết hiệu quả vấn đề, có kết quả cụ thể. 2- Cơ bản đáp ứng yêu cầu nhưng còn hạn chế, cần tiếp tục hoàn thiện. 3- Không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Hoàn thành việc đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc thẩm quyền đánh giá xếp loại và đề xuất mức xếp loại gửi cấp có thẩm quyền theo phân cấp **trước ngày 20 của tháng cuối quý** (*Phụ lục Q8 - Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất xếp loại quý*).

- Tổ Thẩm định do Ban Thường vụ Đảng ủy thành lập thẩm định kết quả đề xuất của cơ quan, đơn vị đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại, trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định **trước ngày 25 tháng cuối của mỗi quý**.

5.4. Bước 4. Quyết định mức xếp loại

Trên cơ sở kết quả nhận xét, đánh giá, đề xuất mức xếp loại của Tổ thẩm định, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đánh giá, quyết định, phê duyệt mức xếp loại chất lượng đối với cá nhân theo phân cấp quản lý cán bộ, hoàn thành **trước ngày 25 tháng cuối của mỗi quý**. Ban Xây dựng Đảng đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, cho ý kiến việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao 2 quý liên tiếp (nếu có).

5.5. Bước 5. Thông báo và lưu trữ kết quả

Thông báo công khai kết quả đánh giá, lưu trữ theo quy định, làm căn cứ đánh giá, xếp loại cuối năm và phục vụ công tác cán bộ khi có yêu cầu.

6. Trách nhiệm của người đứng đầu tập thể, cơ quan, đơn vị gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ

6.1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể và trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý định kỳ hằng quý tại đơn vị mình; có quyền đề xuất kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ có biểu hiện né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm, thiếu quyết tâm trong tổ chức thực hiện; vi phạm kỷ luật, kỷ cương hoặc có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng. Việc giao quyền hạn, trách nhiệm phải gắn đồng thời với cơ chế kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, khách quan, minh bạch trong đánh giá cán bộ và quản lý cán bộ.

6.2. Trường hợp người đứng đầu cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị đề xuất mức xếp loại đối với cá nhân thuộc phạm vi quản lý, phụ trách khác với mức xếp loại do cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt (đề xuất mức xếp loại cao hơn nhưng không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá theo quy

định) thì người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về đề xuất đánh giá, xếp loại của mình. Tùy theo mức độ, tính chất nghiêm trọng, hậu quả và tác động ảnh hưởng của việc đề xuất sai lệch, cấp có thẩm quyền xem xét, nhắc nhở, phê bình hoặc xử lý kỷ luật theo quy định.

6.3. Người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể. Cấp phó của người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp theo lĩnh vực được phân công và chịu trách nhiệm liên đới đối với kết quả chung của tập thể. Thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao phụ trách trực tiếp.

Đối với tập thể hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ, chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao (không bao gồm các trường hợp bất khả kháng được cấp có thẩm quyền xác nhận) thì xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ" đối với người đứng đầu. Việc đánh giá, đề xuất mức xếp loại đối với cấp phó và thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý đó phải căn cứ trên kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách, mức độ liên đới trách nhiệm đối với kết quả chung của tập thể để đề xuất mức xếp loại phù hợp và không xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

7. Một số nội dung lưu ý trong đánh giá quý

7.1. Đối với cán bộ có sự thay đổi về vị trí công tác và chức vụ đảm nhiệm thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại như sau:

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức đã là lãnh đạo, quản lý nhưng được bổ nhiệm chức vụ mới cao hơn trong cùng một cơ quan, đơn vị mà thời gian giữ chức vụ mới tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại chưa đủ 02 tháng. Thì lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ trước khi bổ nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo chức danh mới làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã là cán bộ lãnh đạo, quản lý được điều động hoặc bổ nhiệm sang cơ quan, đơn vị mới nhưng chưa đủ 02 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại thì cơ quan, đơn vị cũ có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị cũ về cơ quan, đơn vị mới để cấp có thẩm quyền tại cơ quan, đơn vị mới quyết định đánh giá, xếp loại theo quy định.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức thay đổi vị trí công tác theo yêu cầu sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy thì tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ thời điểm sau khi sắp xếp.

7.2. Các đối tượng chưa thực hiện đánh giá, xếp loại tại thời điểm đánh giá quý thì kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian công tác còn lại của quý đó sẽ được xem xét sang quý tiếp theo, bao gồm:

- Cá nhân tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức tập trung từ 02 tháng trở lên trong quý đánh giá.

- Cá nhân lần đầu được bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo, quản lý có thời gian dưới 01 tháng trong quý đánh giá.

- Cá nhân nghỉ ốm hoặc nghỉ thai sản thời gian từ 02 tháng trở lên trong quý.

- Cá nhân đang trong thời gian kiểm tra dấu hiệu vi phạm.

7.3. Về tỷ lệ xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”

Tỷ lệ xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ **không vượt quá 20% tổng số cá nhân được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ** theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; mức xếp loại của người đứng đầu gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, cơ quan, đơn vị và không tính vào tỷ lệ xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của các thành viên khác trong cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Tỷ lệ cá nhân xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” thực hiện theo quy tắc từ 0,5 trở lên làm tròn lên 1.

Trường hợp cá nhân hoàn thành dưới 100% nhiệm vụ được giao trong quý: Xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, trừ trường hợp vì lý do khách quan, bất khả kháng được cấp có thẩm quyền xác nhận (có lý do cụ thể).

8. Về sử dụng kết quả xếp loại hằng quý để xếp loại cuối năm

8.1. Trường hợp cá nhân có 01 quý trong năm xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” thì không xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” cả năm.

8.2. Việc xem xét, quyết định xếp loại chất lượng cuối năm được căn cứ theo kết quả đánh giá, xếp loại của từng quý trong năm và kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV trong năm đó. Trường hợp nhiều cá nhân có đủ điều kiện xem xét xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” cuối năm thì ưu tiên lựa chọn cá nhân có số quý được đề xuất xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nhiều hơn.

8.3. Thực hiện việc thay thế những cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý và báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền để kịp thời thực hiện quy trình thay thế, điều chuyển bố trí công tác khác đối với những cán bộ diện cấp trên hoặc ngành dọc quản lý có kết quả đánh giá, xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” từ 02 quý liên tiếp trở lên.

9. Hồ sơ và thời hạn

- Cấp ủy, tổ chức Đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo tổng hợp, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) **trước ngày 20 tháng cuối của mỗi quý.**

- Hồ sơ gồm: (1) Báo cáo kết quả xếp loại quý đối với cá nhân được Ban Thường vụ Đảng ủy xã ủy quyền và cá nhân thuộc thẩm quyền xếp loại của cấp ủy, cơ quan, đơn vị; (2) Tờ trình đề xuất xếp loại quý đối với cá nhân lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền Ban Thường vụ Đảng ủy xã xếp loại; (3) Bảng mô tả công việc trong quý được đánh giá (Phụ lục Q5); (4) Kết quả chấm điểm KPI theo từng trục kết quả (Phụ lục Q6); (5) Bản tự đánh giá, xếp loại của cá nhân (theo Mẫu Q7); (6) Bảng tổng hợp kết quả và đề xuất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (theo Mẫu Q8).

- Ban xây dựng Đảng chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại của cán bộ thuộc Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý; báo cáo Tổ thẩm định xem xét, đề xuất, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy đánh

giá xếp loại hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền, **trước ngày 25 tháng cuối của mỗi quý**.

Điều 6. Đối với lãnh đạo diện cấp ủy, cơ quan, đơn vị quản lý

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, căn cứ các quy định hiện hành và nội dung tại Điều 5, chịu trách nhiệm cụ thể hóa đối với chức danh thuộc thẩm quyền quản lý; chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện việc đánh giá cán bộ hằng quý theo phân cấp quản lý cán bộ, đảm bảo thống nhất, đồng bộ.

2. Định kỳ báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại cá nhân thuộc thẩm quyền với Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) **trước ngày 20 tháng cuối của mỗi quý**; đồng thời, gửi Ban Xây dựng Đảng để theo dõi, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

3. Đối với cá nhân thành viên cấp ủy của các tổ chức đảng không tham gia công tác chuyên môn và thực hiện nhiệm vụ chính trị trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị thì không thực hiện đánh giá, xếp loại hằng quý; chỉ tiến hành đánh giá, xếp loại định kỳ 06 tháng, năm phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của đơn vị.

Chương III

KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Điều 7. Đối tượng kiểm điểm

1. Tập thể

1.1. Các cấp ủy

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

- Ban chấp hành đảng bộ cơ sở; chi ủy cơ sở, chi ủy chi bộ trực thuộc. Đối với chi bộ không có chi ủy thì đồng chí bí thư, phó bí thư (nếu có) kiểm điểm tại chi bộ.

1.2- Tập thể lãnh đạo, quản lý

- Tập thể Thường trực HĐND; Lãnh đạo UBND xã.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Trung tâm Chính trị xã.

- Tập thể lãnh đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Tập thể lãnh đạo các ban thuộc HĐND xã.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc cấp trên quản lý thì kiểm điểm theo hướng dẫn của ngành dọc cấp trên.

2. Cá nhân

2.1. Đảng viên trong toàn Đảng bộ (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng).

2.2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (theo phân cấp quản lý cán bộ).

Điều 8. Nội dung kiểm điểm

Tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

1. Cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, quản lý

1.1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm, được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm quyền giao. Được tổng hợp thông qua đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng quý và cả năm.

1.3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

1.4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

1.5. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2. Cá nhân

2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo quy định.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại điểm 2.1, mục 2, Điều 8 và các nội dung sau:

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về đổi mới tư duy quản trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ. Kết quả đánh giá theo quý của cấp có thẩm quyền đối với cá nhân.

- Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên; việc xây dựng phong cách lãnh đạo đổi mới, gần dân, sát dân, trọng dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện "lợi ích nhóm", tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; để tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, sợ trách nhiệm, giải trình không đầy đủ, không trung thực trong hoạt động công vụ, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Cách thức kiểm điểm

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Tập thể: Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại của tập thể theo Mẫu 01 và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cơ quan, đơn vị cùng cấp có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

1.2. Cá nhân: Xây dựng bản kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại theo Mẫu 2A (áp dụng cho cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý), Mẫu 2B (áp dụng cho cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý), Mẫu 2C (áp dụng cho đảng viên không làm

việc trong hệ thống chính trị, như: Đảng viên là cán bộ hưu trí, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp tư nhân và các trường hợp khác).

1.3. Cấp trên gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý khi cần thiết.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm ở cấp đó.

2.2. Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

2.3. Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 02 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc); đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 02 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác theo quy định², trừ trường hợp quy định tại điểm 2.4 Điều này.

Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn³.

Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác (không chuyên trách) thì phải kiểm điểm tại nơi kiêm nhiệm, trong đó nội dung kiểm điểm cá nhân tập trung vào các nhiệm vụ được phân công ở chức danh kiêm nhiệm, làm cơ sở để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ trên tất cả các mặt công tác được giao. Việc kiểm điểm tại nơi đang công tác (chuyên trách) thực hiện theo quy định⁴.

2.4- Trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý cùng là thành viên của cấp uỷ tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác thì kiểm điểm tập thể và cá nhân thành viên của tập thể đó tại hội nghị kiểm điểm của cấp uỷ theo quy định; bảo đảm đầy đủ các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ và chức trách, nhiệm vụ được giao⁵. Tập thể và cá nhân lãnh đạo, quản lý cơ quan Ủy ban kiểm tra cấp uỷ kiểm điểm cùng với hội nghị kiểm điểm của Ủy ban kiểm tra cấp uỷ.

3. Trình tự kiểm điểm

3.1. Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân kiểm điểm sau; người đứng đầu kiểm điểm trước, cấp phó và các thành viên kiểm điểm sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên

²Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã thì phải kiểm điểm ở chi bộ nơi đang sinh hoạt; kiểm điểm lãnh đạo, quản lý tại tập thể lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự xã. Ngoài ra phải kiểm điểm tại Ban Thường vụ Đảng ủy xã được quy định tại Điều 5, Quy định này

³Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn B là Trưởng Ban Xây dựng Đảng kiêm trưởng ban Văn hoá - Xã hội HĐND xã thì kiểm điểm ở tại tập thể lãnh đạo, quản lý tại Ban Xây dựng Đảng.

⁴Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A là Chánh Văn phòng HĐND&UBND tham gia Đảng ủy UBND thì phải kiểm điểm tập thể lãnh đạo, cá nhân tại Hội nghị kiểm điểm của Đảng ủy UBND, trong đó tập trung kiểm điểm những nhiệm vụ được Đảng ủy giao. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân tại Văn phòng HĐND&UBND thực hiện theo quy định.

⁵Ví dụ: Cơ quan A có 03 đồng chí thành viên lãnh đạo cơ quan, đồng thời cũng là thành viên tập thể chỉ ủy chi bộ thì tập thể lãnh đạo, quản lý và các thành viên lãnh đạo Cơ quan A có thể kiểm điểm tập thể và cá nhân tại Hội nghị kiểm điểm chỉ ủy chi bộ theo quy định; đảm bảo đầy đủ các nội dung theo chức năng và chức trách, nhiệm vụ được giao.

môn, đoàn thể kiểm điểm trước, cấp uỷ kiểm điểm sau.

3.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý kiểm điểm sau.

Điều 10. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

1. Đối với cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm tại cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

1.2. Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

1.3. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Đối với cá nhân

2.1. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

2.2. Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định. Gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng quý.

2.3. Xây dựng biện pháp và thực hiện việc khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3. Đối với cấp uỷ cấp trên trực tiếp

Chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN HÀNG NĂM

Điều 11. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1. Tập thể

1.1. Đảng bộ xã; tổ chức cơ sở đảng; chi bộ trực thuộc.

1.2. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

1.3. Các cấp uỷ; tập thể lãnh đạo, quản lý được quy định tại Khoản 1, Điều 7 (Đối với Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quyết định xếp loại).

2. Cá nhân

Các đối tượng kiểm điểm được quy định tại Khoản 2, Điều 7 Quy định này

(không bao gồm cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).

Điều 12. Khung tiêu chí đánh giá

Việc đánh giá chất lượng đối với tập thể, cá nhân được thực hiện theo khung tiêu chí chung, gồm các nhóm tiêu chí được lượng hoá kết quả trên thang điểm 100. Cụ thể như sau:

1. Đối với tập thể

Các tập thể cấp ủy, lãnh đạo quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã đánh giá, xếp loại thực hiện theo các nhóm tiêu chí định hướng tại Phụ lục 1 của Quy định này.

Cấp ủy các tổ chức Đảng có thể cụ thể hóa theo các nhóm tiêu chí định hướng tại Phụ lục 5 của Quy định này đối với các trường hợp chưa có trong quy định hoặc được phân cấp quản lý và được Ban Thường vụ Đảng ủy xã ủy quyền đánh giá, xếp loại.

2. Đối với cá nhân

2.1. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục 2 của Quy định số 40-QĐ/TU, ngày 08/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý đánh giá, xếp loại: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục 2 của Quy định này.

2.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục 3 của Quy định này.

2.4. Đối với đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại Phụ lục 4 của Quy định này.

Điều 13. Xếp loại chất lượng

Chất lượng của tập thể, cá nhân sau kiểm điểm, đánh giá được xếp loại như sau:

1. Đối với tập thể

1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là tập thể có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, phê duyệt đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

- Không có đơn vị, tổ chức đảng trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

- Đối với cơ quan, đơn vị: Chi bộ, đảng bộ, đoàn thể của cơ quan, đơn vị được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đối với đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã: 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có trên 90% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (nếu có).

1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là tập thể có tổng điểm đánh giá đạt từ 70 đến dưới 90 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, phê duyệt đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.
- Đối với cơ quan, đơn vị: Chi bộ, đảng bộ, đoàn thể của cơ quan, đơn vị được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Đối với đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã: 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có trên 80% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.3. Hoàn thành nhiệm vụ: Là tập thể có tổng điểm đánh giá đạt từ 50 đến dưới 70 điểm. Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, phê duyệt; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Là tập thể có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có sai phạm trong công tác cán bộ, mất đoàn kết nội bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền trong phạm vi phụ trách.
- Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên (trừ trường hợp thành viên đó bị kỷ luật mà vi phạm đó xảy ra từ thời điểm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị khác chuyển đến hoặc hành vi vi phạm đó không liên quan đến chức trách, thẩm quyền của tập thể lãnh đạo, quản lý đang công tác tại thời điểm hiện tại).
- Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.
- Tổ chức, cơ quan, đơn vị hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo).

Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các chỉ tiêu nêu trên mà có lý do bất khả kháng hoặc trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý hoặc có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật nhưng đã chủ động phát hiện vi phạm và khắc phục kịp thời thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh, tính chất nhiệm vụ, kết quả thực hiện; hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại.

2. Đối với cá nhân

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là cá nhân có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

- Lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, phê duyệt; trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

- Nếu là bí thư chi bộ, đảng bộ của cơ quan, đơn vị thì chi bộ, đảng bộ phải được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (nếu có).

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý kết quả đánh giá, xếp loại các quý trong năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 02 quý được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 70 đến dưới 90 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

- Lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, phê duyệt đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Nếu là bí thư chi bộ, đảng bộ của cơ quan, đơn vị thì chi bộ, đảng bộ phải được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý kết quả đánh giá, xếp loại các quý trong năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ: Là cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 50 đến dưới 70 điểm và lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, phê duyệt; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%. Có 02 quý trở lên trong năm xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ.

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Là cá nhân có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

2.4.1. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo - đối với các chức danh theo chức trách, nhiệm vụ được phân công*) hoặc có trên 50% tổng số lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận mà cá nhân phụ trách lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm người đứng đầu hoặc cùng chịu trách nhiệm liên quan bị xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”. Có 03 quý trong năm được xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm trong năm (nếu có).

- Có vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên.

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

- Có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật.

Trường hợp cá nhân lãnh đạo, quản lý đã chủ động phát hiện, báo cáo và chỉ đạo xử lý kịp thời, khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại.

2.4.2. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm liên quan đến hoạt động công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên, vi phạm những điều đảng viên không được làm, vi phạm quy định về trách nhiệm nêu gương, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Trường hợp tự giác nhận lỗi, tự phát hiện vi phạm và khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

b) Có trên 50% số nhiệm vụ trong năm bị đánh giá không hoàn thành.

3. Một số nội dung liên quan đến kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

3.1. Mức xếp loại cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị không cao hơn mức xếp loại đảng bộ, cơ quan, đơn vị. Mức xếp loại người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan đến mức xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý của đảng bộ, cơ quan, đơn vị mới.

3.2. Số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% tổng số tập thể, cá nhân được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng, do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.3. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện theo quy định. Đối với chi bộ có dưới 05 đảng viên và có 100% đảng viên xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" thì được chọn 01 đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện theo quy định. Xếp loại Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã không tính vào tỷ lệ % xếp loại cá nhân lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị.

3.4. Trường hợp tổ chức, cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý, không

vượt quá 25% tổng số tập thể, cá nhân được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

3.5. Xếp loại tập thể, cá nhân khi bị kỷ luật:

a) Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong kỳ đánh giá, xếp loại thì cấp ủy cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để đánh giá, xếp loại ở thời điểm đánh giá hiện tại; đồng thời, xem xét, quyết định về công tác cán bộ như sau:

- Trường hợp cán bộ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức, khai trừ thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ kịp thời xem xét, quyết định về công tác cán bộ bảo đảm thống nhất, đồng bộ, nghiêm minh theo các quy định có liên quan.

- Trường hợp cá nhân bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ căn cứ vào phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả sản phẩm công tác, nguyên nhân, hoàn cảnh, động cơ vi phạm, khuyết điểm, tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng và kết quả đã khắc phục (nếu có) để quyết định về công tác cán bộ theo quy định bảo đảm khách quan, công tâm, công bằng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình (trừ trường hợp hết thời hiệu kỷ luật theo quy định).

b) Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ (không quy trách nhiệm cho tổ chức, cơ quan, đơn vị mới).

c) Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

3.6. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

3.7. Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới được thành lập, chia tách, sáp nhập tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định và thực hiện việc đánh giá, xếp loại như sau:

- Đối với những nơi mới thành lập thì đánh giá, xếp loại trên cơ sở kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ từ thời điểm thành lập đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

- Đối với những nơi chia tách, sáp nhập thì thực hiện đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ trước thời điểm chia tách, sáp nhập và kết quả thực hiện nhiệm vụ sau thời điểm chia tách, sáp nhập.

Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá,

xếp loại ở nơi mới tiếp nhận. Đối với các tổ chức đảng sau khi thực hiện chủ trương tinh gọn sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung ương mà không còn cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) thì cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng hiện tại (mới) quyết định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định trên cơ sở báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của thời điểm trước khi chuyển giao và thời điểm từ sau khi chuyển giao tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

3.8. Đối với cá nhân có sự thay đổi về vị trí công tác và chức vụ đảm nhiệm, thực hiện đánh giá, xếp loại như sau:

a) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm chức vụ lần đầu chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo quản lý làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định⁶.

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức đã là lãnh đạo, quản lý nhưng được bổ nhiệm chức vụ mới cao hơn trong cùng một cơ quan, đơn vị mà thời gian giữ chức vụ mới tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại chưa đủ 6 tháng: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ trước khi bổ nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo chức danh mới làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định⁷.

c) Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã là cán bộ lãnh đạo, quản lý được điều động hoặc bổ nhiệm sang cơ quan, đơn vị mới nhưng chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại thì cơ quan, đơn vị cũ có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị cũ về cơ quan, đơn vị mới để cấp có thẩm quyền tại cơ quan, đơn vị mới quyết định đánh giá, xếp loại theo quy định⁸.

d) Đối với cán bộ, công chức, viên chức thay đổi vị trí công tác theo yêu cầu sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy thì tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ thời điểm sau khi sắp xếp⁹.

3.9. Tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tập thể cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi công tác hoặc các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng¹⁰.

⁶ Ví dụ: Đồng chí A, Chuyên viên của phòng B được bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng từ tháng 8//2026 (chưa đủ 06 tháng giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tính đến thời điểm đánh giá tháng 12/2026) thì đánh giá theo kết quả thực hiện nhiệm vụ là chuyên viên và kết quả thực hiện nhiệm vụ và chức trách được giao từ tháng 8/2026 là Phó Trưởng phòng để làm cơ sở để xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

⁷ Ví dụ: Đồng chí A là Phó Chánh Văn phòng Đảng ủy bổ nhiệm giữ chức Chánh Văn phòng Đảng ủy từ tháng 8/2026 (chưa đủ 06 tháng giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tính đến thời điểm đánh giá tháng 12/2026) thì lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ khi là Phó Chánh Văn phòng và lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ từ khi giữ chức vụ Chánh Văn phòng làm cơ sở để xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

⁸ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A giữ chức Phó trưởng phòng ở Phòng B được điều động và bổ nhiệm giữ chức Trưởng phòng ở Phòng C thì Phòng C căn cứ ý kiến nhận xét, đánh giá của Phòng B khi là Phó trưởng phòng và lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ từ khi là Trưởng phòng C làm cơ sở để xem xét quyết định xếp loại chất lượng theo quy định.

⁹ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, chuyên viên của Ban Tổ chức Huyện ủy X. Sau khi thực hiện tổ chức sắp xếp bộ máy theo mô hình chính quyền 02 cấp được bố trí về công tác tại xã Y và giữ chức Phó Trưởng Ban Xây dựng Đảng thì năm 2025 kiểm điểm tại 02 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo Ban Xây dựng Đảng ở xã Y). Việc đánh giá, xếp loại của đồng chí A do đơn vị mới quyết định theo thẩm quyền.

¹⁰ Ví dụ: - Phòng A có 02 đồng chí lãnh đạo (Trưởng phòng và Phó phòng). Việc kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý sẽ được ghép vào kiểm điểm với chi ủy hoặc chi bộ Phòng A.

3.10. Đảng viên nghỉ ốm điều trị bệnh có hồ sơ, bệnh án hoặc xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền với tổng thời gian với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó (xếp loại chất lượng tối đa ở mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ).

3.11. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

3.12. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt. Cán bộ lãnh đạo, quản lý bị đình chỉ thì phải kiểm điểm trong thời gian trước khi bị đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý và thực hiện kiểm điểm công chức tại cơ quan công tác.

Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại sau khi hết thời hạn đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc phục hồi chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định.

Điều 14. Quy trình đánh giá, xếp loại; thời gian, hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 3 bước

- Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại.

Từng tập thể, cá nhân căn cứ tiêu chí và thang điểm quy định tại các Phụ lục để tự đánh giá theo từng nhóm tiêu chí, tính tổng điểm và xác định mức xếp loại theo tỷ lệ bảo đảm theo quy định. Việc tự đánh giá phải bảo đảm trung thực, khách quan, có định lượng, có nhận diện ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và hướng khắc phục rõ ràng; tuyệt đối hạn chế bệnh thành tích, che dấu khuyết điểm.

- Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại.

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân; cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ hoặc tổ chức, cá nhân được phân công lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan đến đối tượng được đánh giá¹¹, tiến hành thẩm định kết quả, tổng hợp ý kiến và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

- Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng.

Trên cơ sở kết quả thẩm định và đề xuất, cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận và quyết định mức xếp loại chính thức. Trường hợp có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh tiêu cực, vi phạm kỷ luật hoặc có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định lại trước khi quyết định xếp

- Đối với lãnh đạo các ban thuộc Hội đồng nhân dân xã mà ở đó tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm tại Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

¹¹Ban Xây dựng Đảng phối hợp lấy ý kiến của các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã, Đảng ủy các cơ quan Đảng; Đảng ủy UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. Trường hợp cần thiết lấy thêm ý kiến cơ quan khác do Thường trực Đảng ủy xã quyết định.

loại cuối cùng.

2. Trình tự đánh giá, xếp loại

2.1. Tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

2.2. Hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý trước khi đánh giá, xếp loại người đứng đầu.

2.3. Hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên trực thuộc trước khi đánh giá, xếp loại tổ chức đảng.

2.4. Đánh giá, xếp loại tổ chức, cơ quan, đơn vị trước, tổ chức đảng sau.

2.5. Tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau.

3. Thời gian kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

Thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân theo định kỳ hằng năm, tiến hành vào dịp cuối năm và hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị; kết thúc **trước ngày 25/12 hằng năm**.

Đối với tập thể, cá nhân ở các trường học, cơ sở giáo dục, việc xem xét đánh giá, xếp loại căn cứ trên kết quả công tác của năm học; thống nhất kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hoàn thành **trước ngày 25/12 hằng năm** để đảm bảo tính đồng bộ trong toàn Đảng.

Đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù theo chức năng, nhiệm vụ quy định chưa tổng kết vào dịp cuối năm thì cấp trên trực tiếp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn thực hiện hoàn thành trước ngày 10/01 năm sau.

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã tối thiểu 01 ngày (nếu có gợi ý kiểm điểm tối thiểu 1,5 ngày).

- Tập thể cấp uỷ các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp xã tối thiểu 1/2 ngày (những nơi có gợi ý kiểm điểm tối thiểu 01 ngày).

Các cấp uỷ, tổ chức đảng quy định về thời gian kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn.

4. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân hằng năm được quản lý theo quy định; đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã đánh giá, xếp loại gửi về Ban Xây dựng Đảng trước ngày 25/12 hằng năm theo Mẫu 04.

Điều 15. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

1. Trách nhiệm

1.1. Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

1.2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

1.3. Cấp uỷ cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định việc đánh giá, xếp loại các

tập thể, cá nhân (theo phân cấp quản lý); kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét huỷ bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

2. Thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

2.1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã đánh giá xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị, cá nhân lãnh đạo quản lý gồm:

a. Cấp ủy, tổ chức đảng: các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã; Ban chấp hành đảng bộ cơ sở; chi ủy cơ sở, chi ủy chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã.

b. Cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị:

- Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị;

- Tập thể Thường trực HĐND xã, lãnh đạo UBND xã.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội xã; Ban Thường vụ các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã.

- Tập thể lãnh đạo các ban thuộc HĐND xã.

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hành chính trực thuộc UBND xã.

c. Cá nhân:

- Phó Bí thư thường trực Đảng ủy; Ủy viên Ban chấp hành (UV BCH Đảng bộ xã là bí thư chi bộ thôn thực hiện đánh giá theo năm), Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã;

- Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã, các ban HĐND xã;

- Cấp trưởng, cấp phó cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;

- Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã;

- Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trực thuộc đảng ủy xã;

- Quyết định xếp loại đảng viên chi bộ trực thuộc (trên cơ sở đề nghị của chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã).

2.2. Ban Chấp hành (ban thường vụ) đảng bộ cơ sở thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên; xem xét đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc. Đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xã xếp loại đối với Ban Chấp hành (hoặc Ban Thường vụ), đảng bộ.

Đối với Đảng ủy UBND xã: ngoài các nội dung nêu trên, đề xuất xếp loại đối với tập thể lãnh đạo UBND xã. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp, nhận xét, đánh giá (bằng văn bản), đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xã mức xếp loại đối với tập thể lãnh

đạo, quản lý; cơ quan, đơn vị; cá nhân lãnh đạo quản lý các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp khác và tổ chức hành chính trực thuộc UBND xã.

2.3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cơ quan MTTQ xã: xem xét đánh giá, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xã xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý diện ban Thường vụ Đảng ủy quản lý và xếp loại cơ quan, đơn vị.

2.4. Thường trực HĐND xã: xem xét đánh giá, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xã xếp loại chất lượng đối với tập thể thường trực HĐND; tập thể lãnh đạo, cá nhân lãnh đạo lãnh đạo các ban HĐND; xếp loại các ban HĐND.

2.5. Ủy ban Nhân dân xã: xem xét đánh giá, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xã xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý; cá nhân lãnh đạo, quản lý và đề xuất xếp loại các đơn vị trường học, trạm y tế thuộc UBND xã.

2.6. Ban Thường trực UB MTTQ, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội: xem xét đánh giá, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xã xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý và UB MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội.

2.7. Chi ủy chi bộ cơ sở (*chi bộ cơ sở không có ban chấp hành là bí thư, phó bí thư*) thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên; đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xã xếp loại đối với chi ủy, chi bộ.

2.8. Chi bộ trực thuộc Đảng ủy (chi bộ thôn): thực hiện kiểm điểm, đánh giá và đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xã xếp loại đối với đảng viên và xếp loại đối với chi ủy, chi bộ.

3. Ủy quyền, đánh giá, xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý

3.1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Đánh giá, xếp loại đối với Ủy viên UBKT Đảng ủy.

3.2. Ủy ban MTTQ xã: nhận xét, đánh giá, xếp loại đối với cấp trưởng, cấp phó các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở xã.

Các tổ chức chính trị - xã hội xã: nhận xét, đánh giá, xếp loại đối với cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội không thuộc chỉ tiêu biên chế của xã (*riêng chức danh cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội là công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá, xếp loại*).

3.3. Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại tập thể, các nhân thuộc thẩm quyền và cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý được ủy quyền; đề xuất xếp loại đối với các tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại về Ban Xây dựng Đảng để tổng hợp, trình Ban Thường vụ Đảng ủy.

3.4. Ban Xây dựng Đảng: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, đề xuất, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân theo thẩm quyền.

Điều 16. Phân loại nhóm tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Ban Thường vụ

Đảng ủy xã

1. Tập thể

- Nhóm chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã và tập thể cấp ủy các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã (chia ra theo các loại hình tổ chức đảng: thôn; các cơ quan HCNN; đơn vị sự nghiệp).

- Nhóm các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy và tập thể lãnh đạo (Ban Xây dựng Đảng, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy); cơ quan UBMTTQVN xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội xã, lãnh đạo các Ban HĐND xã.

- Nhóm các cơ quan, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, Trung tâm DV tổng hợp thuộc UBND xã.

- Nhóm cơ quan, tập thể lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã.

2. Cá nhân

- Nhóm các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

- Nhóm các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

- Nhóm lãnh đạo các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các Ban của HĐND xã (trừ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã).

- Nhóm cấp trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND xã, cấp trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã (trừ các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã).

Điều 17. Đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý theo nhiệm kỳ.

Mỗi nhiệm kỳ đánh giá tổng thể 01 lần đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý vào **cuối năm thứ 4 của nhiệm kỳ**. Kết quả đánh giá hằng năm được sử dụng làm căn cứ đánh giá theo nhiệm kỳ, theo các mức xếp loại sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Có 4 năm trong nhiệm kỳ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Có từ 3 năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và không có năm nào không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 3 năm hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 2 năm trở lên không hoàn thành nhiệm vụ.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân tại cơ quan, đơn vị, bản, tổ dân phố.

2. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

Điều 19. Thông báo và sử dụng kết quả

1. Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân. Kết quả đánh giá hằng quý được sử dụng làm căn cứ đánh giá hằng năm và phục vụ công tác cán bộ khi cần thiết. Kết quả đánh giá hằng năm được sử dụng làm căn cứ đánh giá theo nhiệm kỳ.

2. Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Việc thông báo và sử dụng kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng phải bảo đảm phù hợp với tinh thần đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng thực chất, tránh hình thức, có thể kiểm chứng và có giá trị sử dụng lâu dài. Kết quả xếp loại chất lượng được công khai theo quy định.

3. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm quy định về mức xếp loại hoặc thiếu trung thực làm cho kết quả không chính xác hoặc có phản ánh từ các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, xác định mức độ vi phạm (nếu có) thì cấp ủy cấp trên trực tiếp ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới theo Mẫu 3. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua, khen thưởng và công tác cán bộ (nếu có) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

4. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là căn cứ quan trọng để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời, là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng theo quy định.

Điều 20. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

1. Các tập thể, cá nhân có quyền giải trình, bảo lưu ý kiến và có quyền khiếu nại, kiến nghị lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2. Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

Điều 21. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản (văn bản giấy hoặc dữ liệu điện tử), lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý, gồm:

1. Bản kiểm điểm cá nhân, báo cáo kiểm điểm tập thể (kèm biểu chấm điểm tiêu chí đánh giá).

2. Bản nhận xét của cấp uỷ nơi cư trú đối với cá nhân (đối với kiểm điểm định kỳ hằng năm).
3. Biên bản hội nghị kiểm điểm.
4. Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc.
5. Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền.
6. Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).
7. Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan (nếu có).
8. Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).
9. Hệ thống các biểu mẫu kèm theo.
10. Các văn bản khác (nếu có).

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng uỷ xã chỉ đạo, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng theo Quy định của Trung ương, của Tỉnh uỷ và Quy định này. Chịu trách nhiệm cụ thể hoá nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý và các nội dung có liên quan để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

2. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Thường trực Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã: Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân (khi cần thiết); thành lập đoàn (hoặc tổ) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công cấp uỷ viên, cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ dự, chỉ đạo, tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; thẩm định, đề xuất, báo cáo Thường trực Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã xem xét, quyết định việc đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng uỷ xã quản lý; tham mưu khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên sau đánh giá, xếp loại hằng năm và đột xuất (nếu có).

Hướng dẫn một số nội dung, trình tự, các biểu mẫu thủ tục khác *(nếu thấy cần thiết)*.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng uỷ tham mưu về việc kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng uỷ và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ hằng quý, hằng năm theo Quy định của Tỉnh uỷ; hoàn thiện hồ sơ đánh giá, xếp loại cá nhân cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý và hồ sơ tự đánh giá, xếp loại Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ và các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ tổng hợp kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ theo

quy định.

3. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã, Báo cáo kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy xã; tham mưu văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tự đánh giá (theo lĩnh vực tham mưu) về kết quả đạt được trên các lĩnh vực công tác của Đảng bộ xã, làm căn cứ đề xuất xếp loại Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Đảng bộ xã.

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng thực hiện quy trình tự đánh giá, xếp loại Đảng bộ xã; tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy xã, cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã có trách nhiệm phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy tham mưu thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ và thay thế Quy định số 287-QĐ/ĐU, ngày 29/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã Sính Phình.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy;
- TT. HĐND& lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc của Đảng ủy;
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy xã;
- Các đồng chí Đảng ủy viên;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nguyễn Minh Tuấn